

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 – ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 15/2026/HNGĐ-ST

Ngày 26/02/2026

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Như Lễ  
2. Ông Lương Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – tỉnh Điện Biên.

**Đại diện viện kiểm sát tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2026, tại phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 2-tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2025 về: Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXX-ST ngày 09 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2026/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị S, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản L, xã M, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vì Văn T, sinh năm 1986. Địa chỉ: Bản L, xã M, tỉnh Điện Biên (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 15/12/2025, bản tự khai của nguyên đơn chị Lò Thị S cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị S và anh Vì Văn T kết hôn ngày 25/01/2014 tại UBND xã Mường Lói nay là xã Mường Nhà. Hôn nhân tự nguyện, tuy nhiên quá trình chung sống phát hiện anh T không thể có con chung nên hai bên thường xảy ra mâu thuẫn, từ tháng 7/2025 hai vợ chồng sống ly thân, chị S về nhà bố mẹ đẻ sống, anh T đi làm thuê, hai bên không liên lạc gì với nhau, xét thấy tình cảm không còn nên chị S đề nghị Tòa án cho được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị S và anh T không có con chung. Chị S có một con riêng được anh T nhận làm con nuôi từ năm 2011, đăng ký khai sinh lấy họ của anh T tên là Vì Văn Kiêm, sinh ngày 22/02/2008. Khi ly hôn chị S đề nghị được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng; nợ chung, riêng của hai vợ chồng: Chị S không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Bị đơn anh Vì Văn T quá trình giải quyết vụ án không liên hệ trả lời Tòa án, tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ và quyết định xét xử cho bố của anh T theo quy định tại khoản 5 Điều 177 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên ngày 24/02/2026, anh T có văn bản gửi tòa án có nội dung: Về hôn nhân không muốn ly hôn với chị S. Về con chung không có, anh nhận con riêng của chị S làm con nuôi từ nhỏ tên là Vì Văn Kiểm, khi bố mẹ ly hôn cháu ở với ai là quyền của cháu. Về tài sản anh và chị S không tranh chấp, không yêu cầu tòa án giải quyết và vì bận công việc nên xin được vắng mặt tại phiên tòa.

- Tại bản tự khai ngày 19/12/2025 của ông Vì Văn Pọm (bố đẻ của anh T) có nội dung: anh Vì Văn T đã được gia đình thông báo nội dung khởi kiện của chị Lò Thị S tuy nhiên do bận công việc nên không liên hệ Tòa án để trình bày ý kiến, đồng ý cho ông nhận các thủ tục của Tòa án gửi về cho anh T. Mâu thuẫn giữa anh T và chị S là do chị S thường bệnh con riêng, cháu Kiểm ngày càng không nghe lời anh T nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn nhau, từ tháng 7/2025 chị S đã lấy đồ đạc cá nhân về nhà bố mẹ đẻ sống. Giữa chị S và anh T không có con chung, cháu Vì Văn Kiểm là con riêng của chị S nhưng đã được anh T nhận làm con nuôi từ bé. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ông Lò Văn Thông trưởng bản Lói, xã Mường Nhà tại bản tự khai ngày 19/12/2025 cung cấp thông tin cho Tòa án như sau: Hai vợ chồng chị S và anh T từ tháng 7/2025 phát sinh mâu thuẫn, tổ hòa giải ở bản tổ chức hòa giải 2 lần nhưng không thành, hiện nay chị S về nhà bố mẹ đẻ ở, anh T đi làm ăn ở Hà Nam. Mâu thuẫn do anh T không có khả năng sinh con và chị S thường bệnh con riêng, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Cháu Vì Văn Kiểm, người có quyền lợi, lợi ích được bảo vệ có đơn nguyện vọng ngày 27/11/2025 và lời khai ngày 30/12/2025 thể hiện khi bố mẹ ly hôn được ở với mẹ vì là con đẻ của mẹ.

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên có ý kiến:**

- Về việc tuân theo pháp luật: Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Điện Biên. Từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã thực hiện đúng về quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và vị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử: Cho chị Lò Thị S được ly hôn với anh Vì Văn T; Về con chung do đến thời điểm xét xử cháu Vì Văn Kiểm đã thành niên nên không phải giao trách nhiệm nuôi dưỡng con cho chị S như chị S yêu cầu. Các bên không yêu cầu giải quyết về tài sản riêng,

chung; nợ riêng chung nên không xem xét. Về án phí chị S thuộc diện được miễn án phí dân sự sơ thẩm nên đề nghị xem xét miễn án phí cho chị S.

### **XÉT THẤY:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*[1] Xét thẩm quyền giải quyết vụ án và sự vắng mặt của các đương sự tại phiên tòa hôm nay:*

Chị S khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn là anh Vi Văn T cư trú tại bản Lói, xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2- Điện Biên và Tòa án xác định quan hệ giải quyết là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo các quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Xét sự vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa hôm nay: Nguyên đơn chị Lò Thị S và bị đơn anh Vi Văn T đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt các đương sự và tiến hành xét xử theo thủ tục xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng quy định tại Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

*[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Lò Thị S thấy rằng:*

Chị Lò Thị S và anh Vi Văn T kết hôn ngày 25/01/2014 tại UBND xã Mường Lói nay là xã Mường Nhà. Giấy đăng ký kết hôn số 05/2014 ngày 25/01/2014, tại thời điểm đăng ký kết hôn hai bên tự nguyện, đủ tuổi kết hôn, UBND xã Mường Nhà cấp giấy chứng nhận kết hôn là đúng quy định của pháp luật. Do đó có căn cứ khẳng định hôn nhân giữa chị Lò Thị S và anh Vi Văn T là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Nguyên đơn chị Lò Thị S xin ly hôn nhưng bị đơn Vi Văn T không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên, qua lời khai của chị S, anh T và kết quả xác minh của Tòa án tại gia đình và địa phương, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định tình trạng hôn nhân giữa chị S và anh T như sau: Sau khi kết hôn về sống chung một thời gian các bên đương sự có mâu thuẫn do anh T không có khả năng có con, lại thêm việc chị S thường bệnh vực con riêng nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đỉnh điểm đến tháng 7/2025 chị S thu dọn đồ đạc cá nhân bỏ về sống cùng bố mẹ đẻ, anh T đi làm ăn xa nhà cũng không liên lạc với chị S. Mâu thuẫn hôn nhân các đương sự đã được tổ hòa giải ở bản Lói, xã Mường Nhà hòa giải 2 lần nhưng các bên không về đoàn tụ. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của các đương sự đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Lò Thị S cho được ly hôn với anh Vi Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị S và anh T không có con chung. Chị S có một con riêng được anh T nhận làm con nuôi và đăng ký khai sinh lấy họ của anh T tên

là Vì Văn Kiểm, sinh ngày 22/2/2008. Quá trình giải quyết vụ án chị S có nguyện vọng nuôi cháu Kiểm không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên đến thời điểm xét xử cháu Vì Văn Kiểm đã đủ 18 tuổi, không thuộc trường hợp bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản tự nuôi mình nên cha mẹ không còn nghĩa vụ nuôi dưỡng và cấp dưỡng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không giao trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Vì Văn Kiểm theo yêu cầu của chị S.

[3] Về tài sản chung riêng; nợ chung, riêng: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: chị Lò Thị S có đơn xin miễn án phí vì là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị S

[5] Như vậy, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Điện Biên về giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ cần chấp nhận.

***Vì các lẽ trên;***

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 và Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2025)
- Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Cho chị Lò Thị S được ly hôn với anh Vì Văn T.
2. Về con chung: Cháu Vì Văn Kiểm, sinh ngày 22/02/2008 đã thành niên nên không giao trách nhiệm nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi con cho các đương sự.
3. Về tài sản chung riêng; nợ chung, riêng của các đương sự: không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về án phí: Chị Lò Thị S được miễn án phí dân sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Chị Lò Thị S và anh Vì Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS khu vực 2- Điện Biên;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh DB;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

- UBND xã Mường Nhà, tỉnh Điện Biên
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Nga**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Bùi Như Lữ    Lương Văn Dũng**

**Nguyễn Thị Nga**

